

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 266/2025/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2003.

Địa chỉ: thôn N, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

Số Căn cước công dân: 038303006xxx.

2. Anh Phạm Lê C, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Số Căn cước công dân: 038097010xxx.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 21/04/2025, tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 10/2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và người thân hòa giải động viên nhiều lần nhưng không được. Xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ nên chị H và anh C yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C thừa nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C thỏa thuận, mỗi người chịu 50% mức lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Lê C, mỗi người chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H và anh C đã nộp theo biên lai thu số 0003971 ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị H và anh C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hoa Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đào Văn Nam